

Họ và tên:

Lớp:

PHIẾU BÀI TẬP TOÁN 4

TUẦN 4 (SỐ 2)

Bài 1. Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

- a) 1 yến = kg 2 yến = kg 2 yến 5kg = kg
10kg = yến 7 yến = kg 7 yến 2kg = kg
- b) 1 tạ = yến 3 tạ = yến
10 yến = tạ 8 tạ = yến
1 tạ = kg 5 tạ = kg
100kg = tạ 5 tạ 8kg = kg
- c) 1 tấn = tạ 4 tấn = tạ
10 tạ = tấn 9 tấn = tạ
1 tấn = kg 7 tấn = kg
1000kg = tấn 3 tấn 50kg = kg

Bài 2. > < = ?

- 5 tấn ... 35 tạ 32 yến – 20 yến ... 12 yến 5kg
2 tấn 70kg ... 2700kg 200kg × 3 ... 6 tạ
650kg ... 6 tạ rưỡi 5 tấn ... 30 tạ : 6

Bài 3. Chọn đáp án đúng:

Con voi cân nặng 2 tấn 9 tạ. Con bò nhẹ hơn con voi 27 tạ.

Hỏi cả voi và bò cân nặng bao nhiêu tạ ?

- A. 29 tạ B. 2 tạ C. 31 tạ D. 56 tạ

Bài 4. Chọn đáp án đúng:

a) Tìm số tự nhiên y , biết $y < 3$.

y là: 0 1 2 3 4 5 6

b) Tìm số tròn chục a , biết $28 < a < 68$.

a là: 20 30 40 50 60 70

c) Tìm số tròn trăm x , biết $9236 < x < 9341$.

x là: 9240 9200 9300 9300 9000

d) Tìm số tròn nghìn b , biết $12\ 000 < b < 14\ 300$.

b là: 12 000 13 000 14 000 15000

Bài 5. Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

a) $50\ 000 + 3000 + 40 + 7 = \dots\dots\dots$

b) Số "bốn chục triệu, chín chục nghìn, bảy trăm và năm đơn vị" được viết là: $\dots\dots\dots$

c) Số lẻ bé nhất có tám chữ số là: $\dots\dots\dots$

d) Có $\dots\dots\dots$ số có ba chữ số.

Bài 6. Chọn đáp án đúng:

Người ta muốn uốn một sợi thép thành hình chữ nhật có chiều dài bằng 26dm và chiều rộng bằng 17dm. Vậy độ dài sợi thép để uốn thành hình chữ nhật đó là:

A. 43dm B. 43cm C. 86dm D. 86cm